TÒA ÁN NHÂN DÂN **K 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 18 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN K 6 - SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Việt Huấn

2. Bà Lò Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân k 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La tham gia phiên toà:

Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025; Tại trụ sở Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Hà Văn D;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/02/2000; Tại xã L, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản K, xã L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Hà Văn T (Đã chết) và bà Hoàng Thị X; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Kim D và 01 con, sinh năm 2020. Đều cư trú tại: Bản K, xã L, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Không: Tiền sự: Ngày 10/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) ra Quyết định số: 164/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn D thời hạn là 24 tháng. Ngày 17/3/2021 Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số: 60/QĐ – CSĐTNMTT về việc truy tìm học viên bỏ trốn đối với Hà Văn Dự. Đến nay Hà Văn D chưa chấp hành xong quyết định (Chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2025 tại Phân trại tạm giam Vân Hồ - PC 11 Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn D khai nhận như sau: Ngày 10/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) ra Quyết định số: 164/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn D thời hạn là 24 tháng. D chấp hành cai nghiện bắt buộc đến ngày 13/3/2021 thì được cho về chịu tang bố sau đó thì bỏ trốn nên chưa chấp hành xong thời gian cai nghiện. Khoảng 07 giờ ngày 09/9/2025 D đi bộ từ nhà đến bản P, xã L, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi, D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên đựng Heroine và 01 viên hồng phiến với giá 10.000 đồng, mua được ma túy D đi vào cỏ cây ven đường sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng cách đốt hít vào cơ thể, sử dụng xong ma túy D đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Hà Văn D đi đến khu vực bản P, xã L, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi, D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 26 viên hồng phiến được gói bằng 01 mảnh nilon màu hồng và Herroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về. Trên đường về đến đầu bản P, xã L thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu hồng chứa 26 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên điều có chữ WY, nghi là ma túy.

Ngày 10/9/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng 26 viên nén màu hồng thu giữ của Hà Văn D được 2,63 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu D1; Cục chất bột màu trắng được 0,51 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu có ký hiệu D2.

Cùng ngày tiến hành Test thử ma túy đối với Hà Văn D; kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (MET) và Morphine (MOP). Ngày 10/9/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hà Văn D làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu D3.

Tại bản kết luận giám định số: 1115/KL - KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017 và năm 2025) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Mẫu ký hiệu D1 gửi giám*

định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,63 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,63 gam loại Methamphetamine và 0,51 gam loại Heroine". Hoàn lại đối tượng giám định mẫu ký hiệu D1 = 2,60 gam và mẫu ký hiệu D2 = 0,49 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1111/KL - KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu ký hiệu D3 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine, Codeine, Morphine".*

Tại bản cáo trạng số 66/CT - VKS ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6, tỉnh Sơn La đã truy tố Hà Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hà Văn D về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo chịu hình phạt chung cho cả hai tội. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại vụ Hà Văn D, bắt ngày 09/9/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng"; 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Test thử ma túy đối với Hà Văn D ngày 10/9/2025"; 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Hà Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/9/2025. Mẫu D1= 0,60 gam; D2 = 0,49 gam; Tại mép dán của 03 phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 072835, 074451, 0046057.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Hà Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Hà Văn D không có ý kiến gì tranh luận, đối đáp lại với Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân k 6, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng hai chất ma túy bị thu giữ Heroine là 0,51 gam, Methamphetamine là 2,63". Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/9/2025 bị cáo Hà Văn D, sinh năm 2000 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 2,63 gam Methamphetamine và 0,51 gam Heroine. Do đó căn cứ vào Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự và mục I phụ lục kèm theo được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ – CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và được sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực An ninh, trật tự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sựvới tổng khối lượng hai loại ma túy là Heroine là 0,51 gam và 2,63 gam Methamphetamine (0,51 gam + 2,63 gam = 3,14 gam, dưới 05 gam).

Ngày 09/9/2025 bị cáo Hà Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Sau khi bị bắt giữ; Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La test thử ma túy đối với Hà Văn D; Kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Morphine trong cơ thể, bị cáo Hà Văn Dự khai nhận vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/9/2025 bị cáo có mua 01 viên hồng phiến và một ít Heroine với giá 10.000đồng để sử dụng và bị cáo đã sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể. Kết quả điều tra xác minh của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, thì bị cáo Hà Văn D là người

đang trong thời gian cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 164/QĐ - TA ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn D thời hạn là 24 tháng. Trong thời gian cai nghiện bị cáo D bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện. Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số: 60/QĐ – CSĐTNMTT về việc truy tìm học viên bỏ trốn đối với Hà Văn D. Ngày 09/9/2025 bị cáo Hà Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine và bị Công an xã L phát hiện ma túy trong cơ thể. Ngày 09/10/2025. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định hiện trường nơi bị cáo Hà Văn D sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là khu vực bụi cây ven đường liên bản P – T, xã L, tỉnh Sơn La. Phía Bắc là vách núi. Phía Đông giáp vách núi đá và đường liên bản P – T, xã L đi hướng bản T, xã L. Phía Nam là đường liên P – T, xã L. Phía tây là rừng nguyên sinh. Tại hiện trường, vị trí nơi bị cáo thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là khu đất trống. Khoảng cách từ vị trí D sử dụng ma túy đến mép đường liên bản P – T, xã L hướng đi bản Phách là 3,25 mét, đến vách đá là 0,48 mét, đến rừng nguyên sinh là 7,25 mét. Lòng đường rộng 3,5 mét. Sau khi sử dụng xong ma túy D vứt lại mảnh giấy bạc đã vo tròn cùng chiếc bật lửa ga màu vàng tại nơi sử dụng ma túy rồi đi về nhà. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga màu vàng nhưng không phát hiện thu giữ được. Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã cho bị cáo Hà Văn D thực hiện lại hành vi đưa chất ma túy vào cơ thể của bị cáo; kết quả bị cáo Hà Văn D tái hiện lại một cách khách quan đúng với hành vi sử dụng ma túy trước đó của bị cáo đã thực hiện và phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/9/2025 bị cáo Hà Văn D, sinh năm 2000 đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, được quy đinh tại Điều 256a của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025; Do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, để xét xử bị cáo Hà Văn D về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 3,14 gam Heroine và Mathamphetamine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ

nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Hà Văn D thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, để xét xử bị cáo Hà Văn D về 02 tội; Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy đinh tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù và Tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy đinh tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù, là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 10 - 9 - 2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) ra Quyết định số: 164/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn D thời hạn là 24 tháng. Trong thời gian cai nghiện bị cáo Hà Văn D được về chịu tang bố theo quyết định số: 58/QĐ – CSĐTNMT ngày 13/32021 của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. Tuy nhiên sau khi hết tang bị cáo Dự bỏ trốn, nên ngày 17/3/2021 Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số: 60/QĐ – CSĐTNMTT về việc truy tìm học viên bỏ trốn đối với Hà Văn D. Đến nay Hà Văn D chưa chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc (Chưa được xóa tiền sự).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Hà Văn D khai mua với 01 người đàn ông dân tộc Mông bị cáo D gặp tại khu vực đường dân sinh, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Hà Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ số 0,51 gam Heroine và 2,63 gam Methamphetamine thu giữ nêu trên.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn D; Ngày 09/9/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La test thử ma túy đối với Hà Văn D; Kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Morphine là phù hợp với lời khai của bị cáo vào sáng ngày 09/9/2025 bị cáo có sử dụng hồng phiến và Heroine. Kết quả điều tra xác minh thì bị cáo Hà Văn D là người đang trong

thời gian cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 164/QĐ – TA ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn D thời hạn là 24 tháng. Trong thời gian cai nghiện bị cáo D bỏ trốn cơ sở cai nghiện. Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số: 60/QĐ – CSĐTNMT về việc truy tìm học viên bỏ trốn đối với Hà Văn D. Ngày 09/10/2025. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định hiện trường nơi bị cáo Hà Văn D sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là khu vực bụi cây ven đương liên bản P – T, xã Lóng Sập, tỉnh Sơn La. Phía Bắc là vách núi. Phía Đông giáp vách núi đá và đường liên bản P - T, xã L đi hướng bản Trọng, xã Lóng Sập. Phía nam là đường liên Phách - Trọng, xã Lóng Sập. Phía tây là rừng nguyên sinh. Tại hiện trường, vị trí nơi bị cáo thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là khu đất trống. Khoảng cách từ vị trí D sử dụng ma túy đến mép đường đường liên bản P - T, xã L hướng đi bản Phách là 3,25 mét, đến vách đá là 0,48 mét, đến rừng nguyên sinh là 7,25 mét. Lòng đường rộng 3,5 mét. Sau khi sử dụng xong ma túy D vứt lại mảnh giấy bạc đã vo tròn cùng chiếc bật lửa gà màu vàng tại nơi sử dụng ma túy rồi đi về nhà. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga màu vàng nhưng không phát hiện thu giữ được. Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã cho bị cáo Hà Văn D thực hiện lại hành vi đưa chất ma túy vào cơ thể của bị cáo; kết quả bị cáo Hà Văn D tái hiện lại một cách khách quan đúng với hành vi sử dụng ma túy trước đây của bị cáo đã thực hiện và phù hợp với lời khai trước đó của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/9/2025 bị cáo Hà Văn D, sinh năm 2000 đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, được quy đinh tại Điều 256a của Bộ luật hình sự bổ sung năm 2025, quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù; Do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xét xử bị cáo Hà Văn D về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với - 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Hà Văn D, bắt ngày 09/9/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng”; 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Hà Văn D ngày 10/9/2025”; 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Hà Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/9/2025. Mẫu D1= 0,60 gam; D2 = 0,49

gam; Tại mép dán của 03 phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 072835, 074451, 0046057, vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã vùng 3, vùng biên giới có kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, sử đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn D 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Hà Văn D phải chấp hành là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2**.** Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, sử đổi bổ sung năm 2025 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại vụ Hà Văn D, bắt ngày 09/9/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng", tại mép dán của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 072835.

- 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Test thử ma túy đối với Hà Văn D ngày 10/9/2025. Kết quả dương tính", tại mép dán của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 074451.

- 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Hà Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/9/2025. Mẫu D1= 0,60 gam; D2 = 0,49 gam, tại mép dán của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 0046057.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 64/BBVC - THA ngày 28/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hà Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND k 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Việt Huấn Lò Thị Minh **Bàn Văn Hoàng**

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **ΓHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy **Trịnh Thị Kim Oanh** **Bàn Văn Hoàng**

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

N¬i nhËn:
- TA ND TØnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp;
- CQĐT + TG - Công an Quỳnh Nhai (02);
- THA h×nh sù;
- THA d©n sù;
- UBND xã Mường Giàng;
- BÞ c¸o;
- L-u hå s¬;

T/m.héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

\